

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Dược;

Chuyên ngành: Hóa sinh Dược

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thị Minh Thuận

2. Ngày tháng năm sinh: 13/03/1977; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Xã Phổ Khánh, huyện Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 127/10, Bình Lợi, phường 13, quận Bình Thạnh, TP.HCM

6. Địa chỉ liên hệ: 294/15, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0923559973 ;

E-mail: ntmthuan@ump.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2003 đến năm 2005: Giảng viên trợ giảng Bộ môn Sinh hóa, khoa Dược, Đại học Y Dược TP.HCM

Từ năm 2005 đến năm 2016: Giảng viên Bộ môn Sinh hóa, khoa Dược, Đại học Y Dược TP.HCM

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ năm 2016 đến năm 2019: Giảng viên kiêm giáo vụ Bộ môn Sinh hóa, khoa Dược, Đại học Y Dược TP.HCM

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng Bộ môn Hóa Sinh, khoa Dược, Đại học Y Dược TP.HCM;
Chức vụ cao nhất đã qua:

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Hóa Sinh, khoa Dược, Đại học Y Dược TP.HCM

Địa chỉ cơ quan: 41, Đinh Tiên Hoàng, quận 1, TP.HCM

Điện thoại cơ quan: 028 3829 5641

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu:

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối:

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 26 tháng 9 năm 2000, ngành: Dược, chuyên ngành: Dược

Nơi cấp bằng ĐH: Đại học Y Dược TP.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 08 tháng 3 năm 2008, ngành: Dược, chuyên ngành: Kiểm nghiệm dược phẩm - độc chất

Nơi cấp bằng ThS: Đại học Y Dược TP.HCM, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 08 tháng 5 năm 2015, ngành: Y sinh và Dược, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TS: Université Catholique de Louvain, Vương quốc Bỉ

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành: ...

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm ,

ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: **Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Dược học**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Nghiên cứu sản xuất các bộ sinh phẩm và các bộ mẫu chuẩn dùng trong xét nghiệm

- Nghiên cứu sản xuất sinh phẩm dùng trong xét nghiệm

Ban hành kèm theo Công văn số: 82 /HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

-Nghiên cứu sản xuất bộ mẫu chuẩn cho ngoại kiểm tra chất lượng xét nghiệm

- Nghiên cứu sản xuất bộ mẫu chuẩn cho nội kiểm tra chất lượng xét nghiệm

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu xây dựng phương pháp phân tích định lượng và đánh giá tác động của thuốc, chất độc trên lâm sàng

- Phân tích hiệu quả thuốc hoặc tác động của chất độc trên lâm sàng và các yếu tố ảnh hưởng.

- Xây dựng các phương pháp định lượng các chất phân tích trong mẫu sinh học và nền mẫu khác.

Hướng nghiên cứu 3: Nghiên cứu tác dụng dược liệu theo hướng điều hòa miễn dịch và các tác dụng sinh học khác

- Khảo sát khả năng điều hòa miễn dịch của cao chiết từ dược liệu trên tế bào đơn nhân.

- Nghiên cứu phân lập các chất từ dược liệu theo định hướng tác dụng ức chế enzym acetylcholinesterase

- Khảo sát khả năng kháng viêm, kháng vi sinh vật và chống oxy hóa của cao chiết từ dược liệu.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn 12 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 5 cấp cơ sở và 01 cấp thành phố;

- Đã công bố 40 bài báo KH, trong đó 05 bài báo KH đã đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín ISI/Scopus, và 1 bài được chấp nhận đăng trên tạp chí scopus vào tháng 7/2022;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 02, trong đó 02 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

-Danh hiệu thi đua

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
-----	-------------------	--

2009-2010	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 1126/QĐ/YD-TC ban hành ngày 15/11/2010
2015-2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 4652/QĐ/ĐHYD ban hành ngày 28/11/2016
2016-2017	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 4103/QĐ/ĐHYD ban hành ngày 29/9/2017
2019-2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 4051/QĐ/ĐHYD ban hành ngày 22/10/2020
2020-2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định số 111/QĐ/ĐHYD ban hành ngày 19/01/2022

-Giấy khen đã có nhiều thành tích trong công tác xây dựng và phát triển Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn 1976-2016

-Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong tổ chức, huấn luyện sinh viên tham gia cuộc thi Olympic Sinh học Sinh viên năm 2020

-Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân

-Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế cho cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19 tại Thành phố Hồ Chí Minh

16. Kỷ luật: không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

1.1. Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Về tư tưởng chính trị: Kiên định với đường lối của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh. Quán triệt tốt điều lệ Đảng và nghị quyết các cấp; Luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước, phục tùng sự phân công và điều động công tác của Đảng.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống: Có lối sống giản dị, mẫu mực của một viên chức; Giữ gìn tư cách, phẩm chất đạo đức gương mẫu của người đảng viên.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức; Có ý thức tập thể, phấn đấu vì lợi ích chung; Thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

1.2. Kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo công việc cụ thể được giao:

- Về công tác giảng dạy: hoàn thành đủ giờ định mức giảng dạy và các nghĩa vụ liên quan giảng dạy được giao, cụ thể: 1) Hoàn thành tốt giờ giảng và công việc bộ môn giao phó: Đề xuất ý kiến xây dựng chương trình dạy học và các hoạt động của bộ môn; Dạy lý thuyết và thực tập Sinh hóa cho sinh viên các lớp Dược 2 và Dược 3; Dạy lý thuyết và thực tập Độc chất cho sinh viên lớp Dược 4; Dạy lý thuyết Sinh hóa lâm sàng cho sinh

viên lớp Dược 5; Dạy Xét nghiệm lâm sàng cho lớp chuyên khoa 1 và cao học chuyên ngành Dược lý-Dược lâm sàng; 2) Hướng dẫn luận văn cao học, chuyên khoa 1 và khóa luận tốt nghiệp Dược sĩ đại học (DSDH) bằng tiếng Việt và tiếng Pháp; 3) Tham gia Hội đồng chấm chuyên đề tốt nghiệp DSDH, khóa luận tốt nghiệp DSDH, luận văn thạc sĩ; 4) Tham gia viết giáo trình thực hành Hóa sinh, Hóa sinh lâm sàng, Độc chất học của bộ môn

- Về công tác nghiên cứu khoa học: luôn vượt giới NCKH quy định, cụ thể: 1) Tham gia báo cáo poster và báo cáo oral tại các hội nghị khoa học kỹ thuật Dược lần 34, 35, 36, 37 và 38 tại khoa Dược – Đại học Y Dược TP.HCM; 2) Đăng được nhiều bài báo tiếng Việt trên các tạp chí khoa học uy tín trong nước, bài báo tiếng Anh trên tạp chí Medpharmres và tạp chí quốc tế uy tín; 3) Hằng năm đều đăng ký các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở của Đại học Y Dược TP.HCM. Đã nghiệm thu thành công nhiều đề tài nghiên cứu cấp cơ sở và 1 đề tài cấp thành phố (là chủ nhiệm đề tài).

1.3. Việc thực hiện quy định về đạo đức nghề nghiệp:

- Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo;
- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- Thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của bộ môn, của khoa và của trường.
- Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng thực chất năng lực của người học.
- Thực hiện phê bình và tự phê bình thường xuyên, nghiêm túc; thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

1.4. Tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và việc thực hiện quy tắc ứng xử của viên chức:

- Có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện gương mẫu trong công việc
- Tác phong làm việc khoa học, nghiêm túc.
- Luôn có tinh thần hợp tác với đồng nghiệp và sinh viên trong công việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học.
- Luôn thực hiện đúng quy tắc ứng xử của viên chức, đối xử hòa nhã với đồng nghiệp và sinh viên.
- Thực hiện lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với môi trường giáo dục.

1.5. Việc thực hiện các nghĩa vụ khác của viên chức:

- Không ngừng phấn đấu và rèn luyện bản thân theo gương Hồ Chí Minh để trở thành một đảng viên gương mẫu. Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chi bộ cơ sở và các nhiệm vụ do chi bộ giao cho. Đạt danh hiệu đảng viên xuất sắc của chi bộ cơ sở năm 2020 và 2021.
- Tham gia các buổi sinh hoạt khoa học và bồi dưỡng do khoa nhà trường tổ chức để nâng cao kiến thức và bổ sung chuyên môn nghiệp vụ.
- Tham gia các buổi sinh hoạt khoa học và bồi dưỡng do khoa, nhà trường tổ chức để nâng cao kiến thức và bổ sung chuyên môn nghiệp vụ, cụ thể: tốt nghiệp lớp Nghiệp vụ sư phạm 2016; tốt nghiệp khóa Nhận thức về Đảng 2016; tốt nghiệp khóa Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng II 2017; tốt nghiệp khóa Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp hạng I 2018; tốt nghiệp lớp trung cấp lý luận chính trị 2019; tốt nghiệp khóa Bồi dưỡng Quản lý hành chính Nhà nước 2020.

-Tích cực tham gia phong trào do công đoàn Khoa tổ chức.

-Tình nguyện tham gia các hoạt động phòng chống covid-19: tham gia tăng cường xét nghiệm Sars-Covis-2 cho Viện Pasteur trên các xe xét nghiệm lưu động (theo quyết định 1444A/QĐ-ĐHYD); tham gia nhóm tư vấn online phát túi thuốc F0 cho điều trị tại nhà (theo quyết định 1474A/QĐ-ĐHYD).

1.6. Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ:

-Luôn thể hiện sự công bằng về quyền lợi và trách nhiệm trong công việc với đồng nghiệp và sinh viên.

-Nhiệt tình đóng góp ý kiến cho bộ môn về công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

-Luôn lắng nghe ý kiến bộ môn về công tác quản lý, đồng thời cũng nghiêm túc thực hiện phê bình và tự phê bình để xây dựng bộ môn tốt hơn.

-Luôn làm việc có kế hoạch và hoàn thành đúng thời hạn quy định.

-Thực hiện nghiêm túc các mục tiêu đề ra.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 15 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2015-2016	0	0	0	2	304,88	33,4	338,28/591,22/270
2	2016-2017	0	0	1	1	371,74	42,33	414,07/753,3/270
3	2017-2018	0	0	2	2	254,81	20	274,81/671,56/270
3 năm học cuối								
4	2019-2020	0	0	4	2	263,69	22	285,69/638,1/241,7
5	2020-2021	0	0	4	0	217,46	9,8	227,26/454,68/229,5
6	2021-2022 (dự kiến)	0	0	2	2	297	0	297/447,8/229,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Pháp

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Vương quốc Bỉ năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): bằng C

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đỗ Thị Quỳnh Quyên		HVCH		<input checked="" type="checkbox"/> (đồng hướng dẫn)	25/11/2016-25/9/2017	Đại học Y Dược TP.HCM	18/12/2017
2	Trần Khánh Duy		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/> (đồng hướng dẫn)		04/10/2017-27/9/2018	Đại học Y Dược TP.HCM	24/12/2018
3	Lê Thị Thảo Nguyên		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		04/10/2017-01/10/2018	Đại học Y Dược TP.HCM	24/12/2018
4	Nguyễn Việt Đức		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/> (đồng hướng)		24/10/2018-12/9/2019	Đại học Y Dược TP.HCM	25/12/2019

				đẫn)				
5	Phùng Thị Hoàng Nhi		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/> (đồng hướng dẫn)		30/9/2019-30/9/2020	Đại học Y Dược TP.HCM	31/12/2020
6	Võ Thị Tuyết Trâm		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		30/9/2019-26/20/2020	Đại học Y Dược TP.HCM	31/12/2020
7	Nguyễn Cẩm Hoàng		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		30/9/2019-30/10/2020	Đại học Y Dược TP.HCM	31/12/2020
8	Nguyễn Thị Bảo Anh		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		30/9/2019-30/10/2020	Đại học Y Dược TP.HCM	31/12/2020
9	Lê Trần Bảo Uyên		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/> (đồng hướng dẫn)		14/9/2020-08/12/2021	Đại học Y Dược TP.HCM	26/1/2022
10	Trần Quốc Việt Tài		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		14/9/2020-09/12/2021	Đại học Y Dược TP.HCM	26/1/2022
11	Trịnh Duy		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/> (đồng hướng dẫn)		14/9/2020-15/12/2021	Đại học Y Dược TP.HCM	26/1/2022
12	Trần Duy Khoa		HVCH	<input checked="" type="checkbox"/>		04/9/2020-15/12/2021	Đại học Y Dược TP.HCM	28/1/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
----	----------	----------------------------	------------------------------	------------	----------	---	--

I Trước khi được công nhận PGS/TS							
II Sau khi được công nhận PGS/TS							
1	Độc chất học	Giáo trình	NXB Giáo dục Việt Nam, 2019 (ISBN 978-604-0-15128-5)	4	Tác giả	11 – 34	Đại học Y Dược TP.HCM (02/GCN – ĐHYD ngày 25/6/2020)
2	Thực tập Hóa sinh	Giáo trình	NXB Y học, 2021 (ISBN 978-604-66-5090-4)	8	Tác giả	Không xác định	Đại học Y Dược TP.HCM (1318/QĐ – ĐHYD ngày 22/7/2021)

Trong đó: số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
Trước khi được công nhận PGS/TS					
1	Xây dựng quy trình định lượng đồng thời Guanosine triphosphate và Adenosine monophosphate trong các tế bào đơn nhân ngoại biên (PBMCs) ở người bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao (HPLC)	CN	2012 33 306; Đại học Y Dược TP.HCM	04/2012 - 10/2012	26/03/2014 Khá
Sau khi được công nhận PGS/TS					

2	Thiết kế, tối ưu hóa và khảo sát độ ổn định của bộ kit thử Red pyrogallol - Molybdat dung để định lượng protein niệu	CN	2014 33 50; Đại học Y Dược TP.HCM	10/2014 - 10/2015	21/12/2015 Xuất sắc
3	Khảo sát tác động của Salbutamol lên một vài thông số sinh hóa của chuột nhắt trắng	CN	2016 33 258; Đại học Y Dược TP.HCM	05/2016 - 10/2017	13/10/2017 Xuất sắc
4	Xây dựng mô hình nuôi cấy <i>in vitro</i> tế bào đơn nhân được phân lập từ máu ngoại vi của người	CN	2018 33 144; Đại học Y Dược TP.HCM	10/2018 - 10/2019	25/10/2019 Khá
5	Nghiên cứu sản xuất các bộ mẫu ngoại kiểm cho xét nghiệm huyết thanh học HBsAg và anti-HCV	CN	2021 1154; Sở Khoa học và Công nghệ TP.HCM	10/2019 - 04/2021	23/4/2021 Đạt
6	Khảo sát hoạt tính gây độc tế bào <i>in vitro</i> của cao chiết Sài Đất (<i>Wedelia chinensis</i> (Osbeck.) Merr.) trên tế bào đơn nhân trong máu ngoại vi người	CN	2020 33193; Đại học Y Dược TP.HCM	10/2020 - 12/2021	14/3/2022 Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
I	Tạp chí quốc tế							
I.1	Trước khi được công nhận TS							
1	Mycophenolic Acid Quantification in Human Peripheral Blood Mononuclear Cells using Liquid Chromatography-Tandem Mass Spectrometry	4	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu)	Clinical Biochemistry (ISSN: 0009-9120; E-ISSN:1873-2933)	ISI (IF= 3,281; Q2)	16	46(18), 1909-1911	2013
2	Plasma and intracellular	6	<input checked="" type="checkbox"/>	Clinical	ISI (IF=	19	48(6), 401-	2015

	pharmacokinetic– pharmacodynamic analysis of mycophenolic acid in <i>de novo</i> kidney transplant patients.		(đứng đầu)	Biochemistry (ISSN: 0009- 9120; E- ISSN:1873- 2933)	3,281; Q2)		405	
I.2	Sau khi được công nhận TS							
3	Determination of inosine 5’phosphate dehydrogenase activity by high performance liquid chromatography in comparison with normalization methods	6	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu)	Mahidol university - Pharmaceutica l Sciences Asia (ISSN 0125-1570)			42(4), 162- 168	2015
4	Evaluation of clenbuterol-induced changes in blood biochemical parameters in white mice	2	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Pharmaceutica l Sciences Asia (E-ISSN 2586-8470)	Scopus Q4 (2021)	1	45(1), 45-53	2018
5	Simultaneous determination of salbutamol and clenbuterol in human plasma using liquid chromatography coupled to tandem mass spectrometry	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Pharmaceutica l Sciences Asia (E-ISSN 2586-8470)	Scopus Q4 (2021)		46(2), 120- 128	2019
6	External quality assessment for dual detection of HBsAg and anti-HCV in serum	4	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Pharmaceutica l Sciences Asia (E-ISSN 2586-8470)	Scopus Q4 (2021)		49(1), 69-76	2022
7	Prescription of antipsychotics and prevalence of metabolic syndrome in Vietnamese inpatients with schizophrenia	3	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Pharmaceutica l Sciences Asia (E-ISSN 2586-8470)	Scopus Q4 (2021)		Accepted (published in July, 2022)	2022
II	Báo cáo toàn văn trong Hội nghị khoa học quốc tế có phản biện (Sau khi được công nhận TS)							
8	Comparison of protein/creatinine ratios in the morning and noon- time urine samples	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Proceedings of The 1 st International Conference on Pharmacy Education and Research Network of			23-26	2015

				ASEAN (ISBN: 978-616-279-768-2)				
9	Development and validation of a HPLC method to simultaneously determine guanosine triphosphate and adenosine monophosphate concentrations in human peripheral blood mononuclear cells	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Proceedings of The 1 st International Conference on Pharmacy Education and Research Network of ASEAN (ISBN: 978-616-279-768-2)			470-475	2015
III	Tạp chí trong nước							
III.1	Trước khi được công nhận TS							
10	Khảo sát dư lượng thuốc trừ sâu lân hữu cơ trong một số chế phẩm trà Actisô	3	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			13 (phụ bản 2), 201-207	2009
III.2	Sau khi được công nhận TS							
11	Tối ưu hóa quy trình định lượng protein niệu bằng phương pháp đo quang với thuốc thử red pyrogallol- molybdat	2	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			18 (phụ bản 2), 434-439	2016
12	Khảo sát ảnh hưởng của salbutamol đến một vài thông số sinh hóa trong máu ở chuột nhắt trắng	2	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			21 (phụ bản 1), 241-245	2017
13	Khảo sát độ ổn định của kit thử red pyrogallol molybdat để định lượng protein niệu	2	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			21 (phụ bản 1), 236-240	2017
14	Nghiên cứu sàng lọc hoạt tính ức chế enzym acetylcholinesterase <i>in vitro</i> của một số dược liệu	4		Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			22 (phụ bản 1), 235-240	2018
15	Xác định tỷ albumin/creatinin niệu và protein/creatinin niệu để đánh giá chức năng thận	2	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			22 (phụ bản 1), 494-498	2018

16	Determination of paeoniflorin from radix paeoniae rubrae by High-performance liquid Chromatography	4		Southeast-Asian Journal of Sciences (ISSN 2286-2274)			6(1), 87-95	2018
17	Khảo sát một số điều kiện nuôi cấy <i>in vitro</i> tế bào đơn nhân được chiết từ máu ngoại vi người	3	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ (ISSN 1859-2333)			55(1), 72-78	2019
18	Nghiên cứu phân lập và khảo sát hoạt tính kháng khuẩn của carpain từ lá đu đủ (<i>Carica papaya</i> L., Caricaceae)	3		Tạp chí Dược học (ISSN 0866-7225)			521(59), 75-77	2019
19	Đánh giá tác động trên sự tăng sinh <i>in vitro</i> tế bào đơn nhân máu ngoại vi người và hoạt tính chống oxy hóa của các cao chiết <i>Wedelia chinensis</i> (Osbeck) Merr., Asteraceae	3	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			24(2), 106-113	2020
20	Đánh giá hiệu quả của methotrexat dạng tiêm bắp đơn liều trong điều trị thai ngoài tử cung	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Dược học (ISSN 0866-7861)			60(531), 21-26	2020
21	Efficacy of quadruple therapy for the treatment of <i>H. pylori</i> infection at Gia Dinh people's hospital	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Vietnam Journal of Preventive Medicine (ISSN: 0868-2836)			30(4), 12-19	2020
22	Đánh giá tác động gây độc và chết theo chương trình của cao phân đoạn chiết từ <i>Wedelia chinensis</i> (Osbeck) Merr., trên tế bào đơn nhân máu ngoại vi người	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Nghiên cứu Dược và Thông tin thuốc (ISSN 1859-364X)			11(4), 18-23	2020
23	Nghiên cứu xây dựng bộ mẫu ngoại kiểm cho xét nghiệm huyết thanh học anti-HCV	4	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y học dự phòng (ISSN: 0868-2836)			30(3), 104-111	2020
24	Xây dựng bộ mẫu ngoại kiểm cho xét nghiệm huyết thanh học định tính	4	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-			2(9), 29-33	2020

	HbsAg			9209)				
25	Chiết xuất và phân lập quercetin từ lá đu đủ (<i>Carica papaya</i> L., Caricaceae)	3	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			2(9), 47-49	2020
26	Khảo sát tác động điều hòa miễn dịch <i>in vitro</i> của một số dược liệu trên tế bào đơn nhân máu ngoại vi người	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			2(9), 139-144	2020
27	Khảo sát điều kiện chiết xuất đồng thời alcaloid và flavonoid toàn phần trong lá đu đủ (<i>Carica papaya</i> L., Caricaceae)	3	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			79(2), 153-157	2020
28	Xác định hàm lượng quercetin trong lá đu đủ (<i>Carica papaya</i> L., Caricaceae) bằng phương pháp HPLC-DAD	3	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			2(15), 73-77	2021
29	Khảo sát độc tính cấp và khả năng chống oxy hoá của cây sậy <i>Phragmites australis</i> (Cav.) Trin.	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			3(17), 42-48	2021
30	Khảo sát tình hình kê đơn cho bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại bệnh viện Thống Nhất năm 2020	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			25(2), 143-149	2021
31	Nghiên cứu xây dựng bộ mẫu ngoại kiểm cho xét nghiệm huyết thanh học đồng thời HBsAg và anti-HCV	3	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			19(4), 48-52	2021
32	Khảo sát tình hình sử dụng phác đồ bốn thuốc điều trị nhiễm <i>Helicobacter pylori</i> tại Bệnh viện Nhân dân Gia Định	3	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			20(5), 16-20	2021
33	Inhibitory effect of medicinal plants on <i>in vitro</i> human peripheral blood mononuclear cell proliferation, interleukin-2 secretion and	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Medpharmres (ISSN print 1859-1779; ISSN online 2615-9139)			5(1), 23-29	2021

	antioxidant activity							
34	Validation of a simple HPLC method to quantify mycophenolic acid concentrations in human plasma	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Medpharmres (ISSN print 1859-1779; ISSN online 2615-9139)			5(2), 1-6	2021
35	Khảo sát tác động của cao chiết sài đất (<i>Wedelia chinensis</i> (Osbeck) Merr., Asteraceae) trên sự tiết interleukin-1 β	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			24(7), 87-91	2021
36	Xây dựng quy trình định lượng đồng thời metformin, gliclazid và atorvastatin trong huyết tương người bằng phương pháp HPLC-PDA	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			31(10), 33-38	2021
37	Đánh giá tác động gây hoại tử và phân mảnh ADN tế bào đơn nhân máu ngoại vi người của cao Sài Đất (<i>Wedelia chinensis</i> (Osbeck) Merr.)	2	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh (ISSN 1859-1779)			25(4), 62-67	2021
38	Nghiên cứu xây dựng bộ mẫu nội kiểm cho xét nghiệm đếm tế bào lympho T-CD4	3	<input checked="" type="checkbox"/> (liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			38(12), 76-82	2021
39	Validation of a simple HPLC method to quantify methotrexate concentrations in human plasma	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Medpharmres (ISSN print 1859-1779; ISSN online 2615-9139)			6(1), 27-32	2022
40	Khảo sát hoạt tính kháng viêm và kháng khuẩn của cây sậy <i>Phragmites australis</i> (Cav.) Trin	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			44(3), 68-74	2022
41	Đánh giá khả năng ức chế của cao toàn phần ethanol <i>Phragmites australis</i> (Cav.) Trin. trên sự tiết IL-1 β và IL-2 từ tế bào đơn nhân máu ngoại vi người	2	<input checked="" type="checkbox"/> (đứng đầu, liên lạc)	Tạp chí Y Dược học (ISSN 2734-9209)			46(4), 25-30	2022

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 4 bài số 4, 5, 6 và 7 (được chấp nhận đăng)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

2					
...					

- Trong đó: số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KH-CN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

.....

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Minh Thuận